**Mẫu số 05/ĐK**

*Mẫu đơn này dùng cho tổ chức đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu.*

*(Xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn).*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: - Văn phòng đăng ký đất đai…;

- Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố…..

1. Thông tin của người đang sử dụng đất

1.1. Tên (1):...........................................................................................................................

1.2. Giấy tờ pháp nhân, nhân thân(2):…….………………………………………………..

1.3. Địa chỉ (3): .....................................................................................................................

1.4. Điện thoại liên hệ (nếu có): ……………… Hộp thư điện tử (nếu có): ………………

2. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu vào ô lựa chọn)*

2.1. Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

2.2. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

2.3. Đề nghị khác (nếu có): ………………………………………………………………

3. Giấy tờ nộp kèm theo:

(1) Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức theo Mẫu số 05a/ĐK hoặc Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của người được giao quản lý đất/người được quản lý đất Mẫu 05b/ĐK.

(2) Giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có)............................................................................

(3) ......................................................................................................................................

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung kê khai.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……., ngày .... tháng ... năm ……* **Người sử dụng đất kê khai** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))* |

**Hướng dẫn kê khai đơn:**

(1) Ghi tên tổ chức theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(2) Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(3) Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

**Mẫu số 05a/ĐK**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC BÁO CÁO:**… (1)  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số: … /BC-… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  ....…*, ngày* .... *tháng*  .... *năm* .... |

**BÁO CÁO**

**Kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức,   
tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ……

**I. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Tên tổ chức sử dụng đất: (2)

2. Địa chỉ thửa đất/khu đất: (3)

3. Tổng diện tích đất đang quản lý, sử dụng: m2; trong đó:

3.1. Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: m2;

3.2. Diện tích đất đang liên doanh, liên kết sử dụng: m2;

3.3. Diện tích đất đang cho thuê, cho mượn sử dụng: m2;

3.4. Diện tích đất đang bị lấn, bị chiếm: m2;

3.5. Diện tích đất đang có tranh chấp sử dụng: m2;

3.6. Diện tích đất đã bố trí làm nhà ở: m2;

3.7. Diện tích đất chưa sử dụng: m2;

3.8. Diện tích khác: m2;

4. Mục đích sử dụng đất:

4.1. Mục đích theo Quyết định giao đất, cho thuê đất (nếu có):

4.2. Mục đích thực tế đang sử dụng: ……………….... m2;

5. Tài sản gắn liền với đất:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Loại công trình xây dựng** | **Diện tích xây dựng (m2)** | **Tổng diện tích sàn (m2)** | **Số tầng** | **Thời hạn sở hữu** | **Tại thửa đất số** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**II. THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT**

Sử dụng từ ngày.…tháng ….. năm ..… đến ngày .… tháng ….. năm ..…

**III. NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Diện tích được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất: m2;

2. Diện tích được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất: m2;

3. Diện tích được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê: m2;

4. Diện tích được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm: m2;

5. Diện tích đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất: m2;

6. Diện tích đất có nguồn gốc khác (ghi cụ thể): m2;

**IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI** *(nếu có)*

1. Tiền sử dụng đất đã nộp: …….…..…...…đ; Số tiền còn nợ: .đ;

2. Tiền thuê đất đã nộp: ………………………đ, tính đến ngày … /… / ,

3. Lệ phí trước bạ đã nộp:……………………..đ; Số tiền còn nợ: đ;

Cộng tổng số tiền đã nộp: ….……….…......……..đ; Số tiền còn nợ: đ;

**V. GIẤY TỜ VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỀU 137 CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI** *(nếu có)*

1.

2.

3.

**VI. KIẾN NGHỊ**

1. Diện tích đất đề nghị được tiếp tục sử dụng: m2;

2. Hình thức sử dụng đất: (4) ;

3. Diện tích đất bàn giao cho địa phương quản lý: ………m2, lý do (5);

4. Kiến nghị giải pháp xử lý đối với diện tích đất bị lấn, bị chiếm; đang cho thuê, cho mượn trái phép, tranh chấp; diện tích đất đã bố trí làm nhà ở: ;

Cam đoan nội dung báo cáo trên đây là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã báo cáo.

Kèm theo Báo cáo này có các giấy tờ sau đây:

- Trích lục bản đồ địa chính hoặc mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất;

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất *(bản sao hoặc bản gốc)*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện của tổ chức sử dụng đất**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)* |

**Hướng dẫn lập báo cáo:**

(1) Ghi tên của tổ chức theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(2) Ghi tên và địa chỉ trụ sở chính của tổ chức theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(3) Ghi tên khu vực (xứ đồng, điểm dân cư,...); số nhà, tên đường phố (nếu có), thôn, tổ dân phố, tên đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh, nơi có thửa đất/khu đất.

(4) Ghi một trong các hình thức như: giao đất có thu tiền, thuê đất trả tiền một lần, thuê đất trả tiền hằng năm.

(5) Ghi cụ thể diện tích, lý do bàn giao đất cho địa phương (nếu có).

**Mẫu số 10/ĐK**

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ…  **…(Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh)**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: ... /TTr-TNMT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *..., ngày ... tháng ... năm ...* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất**

**cho ……………. *(tên tổ chức sử dụng đất)***

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...

**I. Căn cứ thực hiện**

- Căn cứ Luật Đất đai;

- Căn cứ Nghị định số ….. /2024/NĐ-CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

- Căn cứ Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất số của … *(tên tổ chức sử dụng đất)*;

- Căn cứ Biên bản kiểm tra thực tế sử dụng đất ngày … tháng … năm …

**II. Phần nội dung trình**

1. Đánh giá kết quả kiểm tra thực tế sử dụng đất theo Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất số … của *(tên tổ chức sử dụng đất)*:

(Trong đó thể hiện các nội dung về:

- Diện tích đất sử dụng đúng mục đích;

- Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích;

- Diện tích đất đang bị lấn, bị chiếm;

- Diện tích đất đã cho các tổ chức khác, hộ gia đình, cá nhân thuê hoặc mượn sử dụng;

- Diện tích đất của tổ chức đã bố trí cho hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của tổ chức làm nhà ở trước ngày Luật Đất đai có hiệu lực thi hành;

- Diện tích đất đang có tranh chấp sử dụng;

*- )*

2. Các tài sản gắn liền với thửa đất đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, gồm:

*(chỉ ghi đối với trường hợp chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Loại công trình xây dựng** | **Diện tích xây dựng (m2)** | **Tổng diện tích sàn (m2)** | **Số tầng** | **Thời hạn sở hữu** | **Thửa đất số** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

3. Đề xuất việc công nhận hình thức sử dụng đất:

Diện tích đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố … công nhận quyền sử dụng đất theo hình thức như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất/giao đất có thu tiền sử dụng đất/cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm/cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê cho …*(tên tổ chức đang sử dụng đất)* với nội dung cụ thể tại dự thảo Quyết định về việc công nhận hình thức sử dụng đất kèm theo Tờ trình này.

4. Nội dung khác (nếu có):

………………………………………………………………………………………….

**III. Hồ sơ kèm theo Tờ trình:**

1. Chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính;

2. Giấy chứng nhận;

3. Dự thảo Quyết định về hình thức sử dụng đất;

4. Trích lục bản đồ địa chính hoặc mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất;

5. .................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  *-* Tên tổ chức sử dụng đất;  - Lưu: VT, ….. | **(Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh)**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Mẫu số 12/ĐK**

|  |  |
| --- | --- |
| ................  (TÊN ĐƠN VỊ CHUYỂN THÔNG TIN(1))  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: ….../PCTT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *........, ngày........ tháng ...... năm .....* |

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN**

**ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

Kính gửi:.......................................

|  |
| --- |
| I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI  1.1. Mã hồ sơ (2) :…………………  1.2. Ngày nhận hồ sơ (3): ………….. |
| **II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT** |
| 2.1. Tên (4):.....................................................................................................................  2.2. Địa chỉ (5)*………………………………………………………..…………..…………….*  2.3. Số điện thoại liên hệ:………………… Email (nếu có):……….......…..……..…  2.4. Mã số thuế (nếu có):………………………………………..…..…...……………  2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (6): ……………………..………..…..…………….  Số........................; ngày cấp:………………… nơi cấp... ……….…….…..................  2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính (7):.................................................... |
| **III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT** |
| 3.1. Thông tin về đất  3.1.1. Thửa đất số:…………...……..….….; Tờ bản đồ số: …….…………….......;  3.1.2. Địa chỉ tại (8): ..........................................................................;  3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:  - Đường/đoạn đường/khu vực:………………………………...................  - Vị trí thửa đất (9):………………………………...............................  - Chiều sâu của thửa đất (nếu có):………………………….......m.  - Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):……………………….......m.  3.1.4 Diện tích thửa đất:....................................m2  - Diện tích sử dụng chung: .....................................m2  - Diện tích sử dụng riêng: .........................................m2  - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:...........................................m2  - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.............................m2  - Diện tích đất trong hạn mức:......................................m2  - Diện tích đất ngoài hạn mức:......................................m2  3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:.....................................................................................  3.1.6. Mục đích sử dụng đất (10):..................................................................................  3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:  - Ổn định lâu dài □  - Có thời hạn:……..…..năm. Từ ngày ……/……/……. đến ngày:……../….../.......  - Gia hạn....................... năm. Từ ngày ……/……/……. đến ngày:…..../…….../..........  3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:……../………..../……….....;  3.1.9. Giá đất(11):.............................................................................................................  3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất (12):…… …………............................................... |
| 3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất  3.2.1. Loại nhà ở, công trình:……..…….; cấp hạng nhà ở, công trình:…………….;  3.2.2. Diện tích xây dựng:………………………………………………………….m2;  3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng :…………………………………m2;  3.2.4. Diện tích sở hữu chung:…………m2; Diện tích sở hữu riêng:…………..….m2;  3.2.5. Số tầng:………tầng; trong đó, số tầng nổi:……tầng, số tầng hầm:............tầng;  3.2.6. Nguồn gốc:........................................................................................................  3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: ......................... năm. |
| IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH |
| - Tiền sử dụng đất:…...........................................................................  - Lệ phí trước bạ:…............................................................................. |
| V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP (13)  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*